

Bản án số: 32/2023/HS-ST
Ngày 30-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PQ - TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Kiệt

Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Rạng Đông

Ông Đinh Quang Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hiền Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Nghị - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố PQ đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn C, sinh năm 1991 - Giới tính: Nam. Nơi sinh tại: Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Nơi ĐKTT: Số 16, đường ĐL, phường 11, thành phố VT, tỉnh BR - VT. Chỗ ở: ấp GD, xã GD, thành phố PQ, tỉnh KG. Nghề nghiệp: Nhân viên. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Ngọc T và bà Trần Thị T. Bị cáo chưa có vợ. Tiền sự, Tiền án: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18-01-2022 đến nay.

2. Họ và tên: Từ Minh Đ, sinh năm 1996 - Giới tính: Nam. Nơi sinh tại: HN. Nơi ĐKTT: số 242, đường MK, phường MK, quận Hai BT, thành phố HN. Chỗ ở: Ấp GD, xã GD, thành phố PQ, tỉnh KG. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Từ Minh C và bà Đoàn Thị Kim N. Bị cáo chưa có vợ. Tiền sự, Tiền án: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-01-2022 đến nay (Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 21/8/2021, Nguyễn Đ C dùng điện thoại di động liên lạc qua Zalo rủ Từ Minh Đ, Hòa, Trang, Hương, Tùng, Hùng, Thủy, Yên, Dương và Htrang sử dụng ma túy, tất cả đồng ý. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Đ gọi điện kêu C mua ma túy, đồng thời liên lạc kêu Hòa, Trang, Hương, Tùng, Hùng, Thủy, Yên, Dương và Htrang đến phòng số HH5 của Đ thuê tại ký túc xá Vin, thuộc ấp GD, xã GD, thành phố PQ để sử dụng ma túy, sau đó tất cả đến phòng HH5 của Đ. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, C gọi điện cho một người đàn ông tên Mập (chưa rõ nhân thân) hỏi mua ma túy, Mập đồng ý. Sau đó, C đến điểm hẹn tại khu vực cổng G thuộc GD gặp Mập mua 02 bịch ma túy và 10 viên ma túy, với giá 7.500.000 đồng.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, C mang số ma túy vừa mua được đến phòng Đ thuê để tất cả cùng nhau sử dụng. Trong lúc đang sử dụng ma túy Đ lấy 01 bịch ma túy và 05 viên ma túy cất vào tủ để tiếp tục tổ chức sử dụng khi hết số ma túy trên bàn. Đến khoảng 01 giờ ngày 22/8/2021, Công an thành phố PQ kiểm tra phòng số HH5 của Đ thuê, phát hiện Đ và C đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên lập biên bản bắt quả tang. Ngày 20/9/2021, Từ Minh Đ và Nguyễn Đ C bị khởi tố, tạm giam để điều tra

*** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:**

- 01 bịch nylon màu trắng, rãnh gài viền màu đỏ, kích thước 6,4 x 9,7 cm bên trong chứa 04 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu tím, đã được niêm phong;
- 01 bịch nylon màu trắng, rãnh gài viền màu xanh, kích thước 04 x 04 cm bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong;
- 01 bịch nylon màu trắng, rãnh gài viền màu đỏ, kích thước 4,3 x 7,1 cm bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong;
- 01 điện thoại di động của Nguyễn Đ C nhãn hiệu Iphone, màu vàng, số IMEI 1: 357275097875337, số IMEI 2: 357275097961004, máy đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động của Từ Minh Đ nhãn hiệu Samsung, màu trắng, số IMEI: 358780104465260, máy đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động của Hùng nhãn hiệu Iphone XSMAX, màu vàng gold, số IMEI: 353106104175912, máy đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động của Hương nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng, số IMEI: 355357088533505, máy đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động của Hòa nhãn hiệu Iphone 11 Pro max, màu xanh rêu, số IMEI 1: 353921101861177, số IMEI 2: 35392110208532, máy đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động của Tùng nhãn hiệu Iphone 11, màu bạc, số IMEI: 352987117821779, máy đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động của Trang nhãn hiệu Iphone X, màu bạc, số IMEI: 353021091681824, máy đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động của Yến nhãn hiệu Iphone 11 Pro max, màu xanh rêu, số IMEI: 353904100868815, máy đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động của Dương nhãn hiệu Iphone 12 Pro max, màu xanh, số IMEI: 354506120781685, máy đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động của Htrang nhãn hiệu Iphone XS max, màu vàng, số IMEI: 353103106495513, máy đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động của Thủy nhãn hiệu Iphone, màu vàng, số IMEI 1: 355306403540588, số IMEI 2: 355306403516190, máy đã qua sử dụng;
- Cái đĩa màu trắng, hình tròn, đã qua sử dụng;
- 01 ống hút bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, đã qua sử dụng;
- 01 thẻ nhựa màu vàng, đã qua sử dụng.

*** Tại bản kết luận giám định số: 869/KL-KTHS ngày 14/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:**

- Gói 1: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 bìch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,7499 gam.

- Gói 2: 04 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu tím chứa trong 01 bìch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,4185 gam. Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 bìch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,9641 gam.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 27, Nghị định 73/2018/NĐ – CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 35, Nghị định 73/2018/NĐ – CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng chất ma túy thì hành vi tàng trữ trái phép 02 chất ma túy của Nguyễn Đ C và Từ Minh Đ có tổng khối lượng là 61,94%.

Tại bản cáo trạng số: 27/CT-VKSPQ ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ truy tố các bị cáo Nguyễn Đ C và Từ Minh Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Đ C và Từ Minh Đ về các tội danh trên.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đ C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Khoản 1, Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Đ C từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt đối với bị cáo với hai tội từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Từ Minh Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Khoản 1, Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo: Từ Minh Đ từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt đối với bị cáo với hai tội từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

*** Về biện pháp tư pháp:** Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy:

- Gói 1: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 0,7255 và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số: 869/2021/gói 1;

- Gói 2: 03 viên nén màu hồng và chất bột màu hồng, chất bột màu tím có khối lượng 2,2992 gam (đựng trong hai bịch nylon); Các hạt tinh thể rắn, màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 1,9389 gam. Mẫu vật và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số: 869/2021/gói 2;

- 01 cái đĩa màu trắng, hình tròn đã qua sử dụng;

- 01 thẻ nhựa màu vàng đã qua sử dụng.
- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, số IMEI 1: 357275097875337, số IMEI 2: 357275097961004, máy đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng, số IMEI: 358780104465260, máy đã qua sử dụng.
- 01 ống hút bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, đã qua sử dụng.
- Đối với Hòa, Trang, Hương, Tùng, Hùng, Thủy, Yến, Dương và Htrang là những người đã sử dụng trái phép chất ma túy do các bị can Nguyễn Đ C, Từ Minh Đ tổ chức, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố PQ đã đề nghị Công an xã Gành Dầu xử phạt hành chính theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và lời nói sau cùng của các bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố PQ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Vào khoảng 01 giờ ngày 22/8/2021, tại phòng số HH5 của Từ Minh Đ thuê tại ký túc xá Vin, thuộc ấp GD, xã GD, thành phố PQ Công an thành phố PQ bắt quả tang Từ Minh Đ và Nguyễn Đ C đang tổ chức cho Hòa, Trang, Hương, Tùng, Hùng, Thủy, Yến, Dương và Htrang cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Qua khám xét thu giữ trong ngăn tủ phòng của Từ Minh Đ gồm 01 bìch và 05 viên ma túy.

*** Tại bản kết luận giám định số 869/KL-KTHS ngày 14/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:**

- Gói 01, gói 02 thu giữ trong ngăn tủ phòng của Từ Minh Đ:

- Gói 1: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 bìch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,7499 gam.

- Gói 2: 04 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu tím chứa trong 01 bìch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,4185 gam. Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 bìch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,9641 gam.

Theo hướng dẫn tại Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định về tổng khối lượng chất ma túy thì số ma túy các bị cáo tàng trữ có khối lượng là 61,94%. Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Đ C và Từ Minh Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS. Nguyễn Đ C và Từ Minh Đ còn tổ chức cho những người bạn cùng sử dụng ma túy. Vì thế hành vi của các bị cáo còn phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ được trong vụ án, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy, cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ truy tố các bị cáo Nguyễn Đ C và Từ Minh Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS, có mức hình phạt từ 01 đến 05 năm và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS có mức hình phạt từ 07 đến 15 năm là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy.

Các bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng của người khác và đối với chính bản thân các bị cáo, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm nguy hiểm khác, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân mà các bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Các

bị cáo không chỉ sử dụng một mình mà còn cung cấp ma túy và công cụ sử dụng ma túy cho nhiều người khác cùng sử dụng.

*** Xét vai trò của từng bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy:**

Bị cáo Nguyễn Đ C là người có vai trò chính trong vụ án, bị cáo là người khởi xướng rủ rê các con nghiện khác sử dụng ma túy, là người trực tiếp đi mua ma túy về để cùng các con nghiện sử dụng, nên mức hình phạt của bị cáo phải cao hơn bị cáo Đ .

Đối với bị cáo Từ Minh Đ, sau khi bị bị cáo C rủ rê sử dụng ma túy, bị cáo đã không ngăn cản mà còn tiếp nhận ý chí của bị cáo C, bảo bị cáo C đi mua ma túy để sử dụng, liên lạc với các con nghiện về phòng số HH5 của bị cáo thuê tại ký túc xá Vin , để sử dụng ma túy. Cát giấu số ma túy còn lại bị cáo để sau đó cho cả nhóm cùng sử dụng tiếp.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và quá trình điều tra các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Lời nói sau cùng thể hiện thái độ biết ăn năn hối cải, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS đối với các bị cáo. Mặt khác các bị cáo đều có ông Ngoại là Liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2, Điều 51 BLHS. Do đó, HĐXX cần áp dụng khoản 1, Điều 54 BLHS chuyển khung hình phạt đối với tội danh “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, từ đó tổng hợp hình phạt chung đối với các bị cáo và tuyên mức án vừa phải cũng đủ nghiêm, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Tuy nhiên nhưng dù có giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo HĐXX cũng cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục, răn đe các bị cáo trở thành người tốt, đồng thời cũng tạo điều kiện cho bị cáo từ bỏ ma túy, tái hoà nhập cộng đồng qua đó cũng đấu tranh phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[5] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

*** Tịch thu tiêu huỷ:**

- Gói 1: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 0,7255 và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số: 869/2021/gói 1;

- Gói 2: 03 viên nén màu hồng và chất bột màu hồng, chất bột màu tím có khối lượng 2,2992 gam (đựng trong hai bịch nylon); Các hạt tinh thể rắn, màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 1,9389 gam. Mẫu vật và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số: 869/2021/gói 2;

- 01 cái đĩa màu trắng, hình tròn đã qua sử dụng;

- 01 thẻ nhựa màu vàng đã qua sử dụng;

*** Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:**

- 01 điện thoại di động của Nguyễn Đ C nhãn hiệu Iphone, màu vàng, số IMEI 1: 357275097875337, số IMEI 2: 357275097961004, máy đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động của Từ Minh Đ nhãn hiệu Samsung, màu trắng, số IMEI: 358780104465260, máy đã qua sử dụng.

- 01 ống hút bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, đã qua sử dụng.

[6] Đối với người nam giới tên Mập đã bán ma túy cho các bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân của những người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố PQ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

- Đối với Hòa, Trang, Hương, Tùng, Hùng, Thủy, Yến, Dương và Htrang là những người đã sử dụng trái phép chất ma túy do các bị cáo Nguyễn Quốc C, Từ Minh Đ tổ chức, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố PQ đã đề nghị Công an xã Gành Dầu xử phạt hành chính theo quy định pháp luật.

[7] Về quan điểm của Viện kiểm sát: Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ, HĐXX xem xét khi lượng hình.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Trách nhiệm hình sự:

1.1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1, Điều 54; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đ C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Xử phạt Nguyễn Đ C 05 (năm) tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Xử phạt Nguyễn Đ C 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1, Điều 55 BLHS, tổng hợp hình phạt đối với hai tội Nguyễn Đ C phải chịu mức án là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 18-01-2022.

1.2. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1, Điều 54; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Từ Minh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Xử phạt Từ Minh Đ 04 (bốn) năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Xử phạt Từ Minh Đ 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1, Điều 55 BLHS, tổng hợp hình phạt đối với hai tội Từ Minh Đ phải chịu mức án là 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 17-01-2022.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- Gói 1: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 0,7255 và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số: 869/2021/gói 1;

- Gói 2: 03 viên nén màu hồng và chất bột màu hồng, chất bột màu tím có khối lượng 2,2992 gam (đựng trong hai bịch nylon); Các hạt tinh thể rắn, màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 1,9389 gam. Mẫu vật và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số: 869/2021/gói 2;

- 01 cái đĩa màu trắng, hình tròn đã qua sử dụng;

- 01 thẻ nhựa màu vàng đã qua sử dụng;

*** Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:**

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, số IMEI 1: 357275097875337, số IMEI 2: 357275097961004, máy đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng, số IMEI: 358780104465260, máy đã qua sử dụng.

- 01 ống hút bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, đã qua sử dụng;

(Tang vật đã được chuyển giao đến cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thành phố PQ theo Quyết định số 52/QĐ-VKSPQ-HS ngày 13/5/2022)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. PQ;
- Nhà tạm giữ TP. PQ;
- Đội tổng hợp CA TP. PQ;
- CCTHA TP. PQ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Văn Kiệt